TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2026/HSST
Ngày: 11/02/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lương Hùng Dũng

2/ Bà Nguyễn Thị Thúy

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ, tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Ly - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Cần Thơ, đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2026/HSST, ngày 28 tháng 01 năm 2026.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số:117/2026/QĐXXST-HS, ngày 28/01/2026, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Anh Đ**; Tên gọi khác: không.

- Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 12 năm 1994.

- Nơi đăng ký thường trú: khóm T, phường M, tỉnh An Giang.

- Chỗ ở hiện tại: khu vực T1, phường N, thành phố Cần Thơ.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không có.

- Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: lao động tự do;

- Họ tên cha: Trần Anh T, sinh năm: 1975 (sống);

- Họ tên mẹ: Huỳnh Thị Kim T sinh năm: 1974 (sống);

- Em ruột có 01 người, sinh năm 1996;

- Tiền án: không;

- Tiền sự: Ngày 18/8/2025 bị Công an xã Vĩnh Trinh, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 2.500.000 đồng, chưa nộp tiền phạt (Quyết định số 34/QĐ-XPHC).

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2025 cho đến nay tại Phân trại Tạm giam Cờ Đỏ, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Cần Thơ.

- Người bị hại: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên T

Địa chỉ trụ sở: Ấp T, xã D, thành phố Cần Thơ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Nhi Th, sinh năm 1988

Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Ấp V, xã H, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1957 – Địa chỉ: Khu vực H 1, phường N, thành phố Cần Thơ .

Bị cáo có mặt tại tòa, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ ngày 13/11/2025, Trần Anh Đ đi bộ từ nơi ở tại khu vực T 1, phường N, thành phố Cần Thơ đến công trình khu dân cư Lộ Tẻ thuộc cùng địa bàn, mang theo 01 cây búa và 01 cây đục bằng kim loại. Tại đây, bị cáo đã dùng công cụ đục phá phần xi măng xung quanh các khung sắt lưới chắn rác miệng hố ga được lắp đặt dưới mặt đường, lấy trộm 12 khung sắt lưới chắn rác, kích thước mỗi khung 60cm x 18,5cm. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo mang đến bán cho ông Nguyễn Thanh Th (chủ vựa phế liệu) với giá 1.080.000 đồng và sử dụng số tiền này vào mục đích cá nhân. Khoảng 17 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Thanh Trí – quản lý công trình phát hiện mất tài sản và trình báo Công an. Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/BKL-HĐĐGTS ngày 20/11/2025, tổng giá trị 12 khung sắt lưới chắn rác là 1.230.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: 12 khung sắt lưới chắn rác (đã trả lại cho bị hại); vật chứng chờ xử lý 01 cây đục bằng kim loại.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Ông Nguyễn Thanh Th yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 1.080.000 đồng, bị cáo đồng ý.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSKV4 ngày 26/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ truy tố bị cáo Trần Anh Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Anh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt Trần Anh Đ mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 cây đục bằng kim loại do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo trả lại cho ông Nguyễn Thanh Th số tiền 1.080.000 đồng. Đồng thời bị cáo phải nộp sung vào công quỹ nhà nước số tiền 1.080.000 đồng tiền có được do thu lợi bất chính.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo biết ăn ăn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử tạo điều kiện để bị cáo làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và người tiến hành tố tụng được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng: Người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt; sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Anh Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người liên quan, kết luận định giá tài sản số 06/BKL-HĐĐGTS ngày 20/11/2025 và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ ngày 13/11/2025, bị cáo Trần Anh Được đã có hành vi lén lút dùng công cụ đục phá phần xi măng xung quanh khung sắt lưới chắn rác miệng hố ga tại công trình khu dân cư Lộ Tẻ, thuộc địa bàn phường Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, chiếm đoạt 12 khung sắt lưới chắn rác của Công ty TNHH MTV T. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.230.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, tuy nhiên trước đó, vào ngày 18/8/2025, bị cáo đã bị Công an xã Vĩnh Trinh, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 34/QĐ-XPHC. Quyết định xử phạt này đã có hiệu lực pháp luật nhưng bị cáo chưa chấp hành xong thì lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Do đó, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp "đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm", đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Trên cơ sở đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cần Thơ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân

chưa tốt, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục vi phạm. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Trên cơ sở đó mức hình phạt tù có thời hạn như Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 12 khung sắt lưới chắn rác là tài sản bị chiếm đoạt, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại; Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với 01 cây đục bằng kim loại là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng hợp pháp, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đồng ý trả cho ông Nguyễn Thanh Th số tiền 1.080.000 đồng là phù hợp Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự.

[10] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc buộc bị cáo nộp số tiền 1.080.000 đồng là tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách Nhà nước, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận sau khi trộm cắp tài sản đã bán cho ông Th được số tiền 1.080.000 đồng. Số tiền này là khoản tiền bị cáo có được từ việc thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bị cáo bồi thường, đồng thời bị cáo cũng đồng ý hoàn trả cho ông Th số tiền 1.080.000 đồng từ việc bán tài sản trộm được. Như vậy, bị cáo không còn được hưởng lợi ích vật chất nào từ hành vi phạm tội. Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, chỉ tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với tiền, tài sản do phạm tội mà có trong trường hợp người phạm tội còn chiếm giữ hoặc được hưởng lợi bất chính. Trong vụ án này, số tiền 1.080.000 đồng là khoản bị cáo phải hoàn trả cho ông Th nhằm khôi phục lại tình trạng ban đầu của giao dịch dân sự vô hiệu; do đó không phải là khoản lợi ích bị cáo còn thực tế chiếm giữ để xem xét tịch thu sung công. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc buộc bị cáo nộp 1.080.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố :

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Anh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Trần Anh Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/11/2025.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Ghi nhận việc đã trả lại tài sản cho bị hại. Tịch thu tiêu hủy 01 cây đục bằng kim loại.

5. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Thanh Th số tiền 1.080.000 đồng.

6. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Anh Đ phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TPCT;
- VKSND TPCT;
- Sở Tư pháp TPCT;
- Phòng hồ sơ – Công an TPCT;
- VKSND KV4;
- THADS TPCT;
- CQĐT Công an phường Thốt Nốt;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Khoa